

Số: 35 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2021

KẾ HOẠCH

Phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2021

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2020

I. TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

1. Đánh giá dựa trên các chỉ tiêu về hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.1 Tổ hợp tác (THT)

Tổng số THT trên địa bàn là 1.543 THT, trong đó có 1.049 THT nông nghiệp, 417 THT công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và 77 THT thuộc các lĩnh vực khác. Số thành viên THT là 4.629 thành viên.

Nhìn chung, mô hình THT đã thể hiện được bản chất của kinh tế tập thể (KTTT), là mô hình phù hợp với thực tế trong việc hỗ trợ kinh tế hộ gia đình phát triển, đặc biệt là khu vực nông thôn, ngoại thành Hà Nội; đã đáp ứng và khắc phục được một số mặt hạn chế của kinh tế hộ như: thiếu vốn, thiếu công cụ, kỹ thuật và kinh nghiệm sản xuất, sức cạnh tranh thấp. Doanh thu bình quân của THT đạt 220 triệu đồng/năm; lãi bình quân 01 THT đem lại giá trị khoảng 35 triệu đồng/năm; thu nhập bình quân của các thành viên, lao động của THT trung bình từ 3 đến 5 triệu đồng/người/tháng, góp phần tạo việc làm, xóa đói, giảm nghèo và nâng cao đời sống cho các hộ thành viên và nhân dân.

1.2 Hợp tác xã (HTX)

Tổng số HTX và quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn là 2.164 (gọi chung là HTX), tăng 80 HTX so với năm 2019, đạt và vượt kế hoạch năm 2020; trong đó: Số HTX đang hoạt động là 1.802 HTX; số HTX thành lập mới trong năm 2020 là 100 HTX, HTX giải thể là 20 HTX. Đa số các HTX đã tiến hành chuyển đổi, đăng ký lại theo Luật HTX năm 2012; chưa có HTX nào chuyển sang loại hình kinh tế khác.

- Doanh thu bình quân của HTX là 2.750 triệu đồng/năm (tăng 10,2% so với năm 2019); lãi bình quân của 1 HTX đạt 190 triệu đồng/năm (tăng 6,7% so với năm 2019); thu nhập bình quân của thành viên, lao động HTX là 50 triệu đồng/người/năm (tăng 4,2% so với năm 2019).

- Số HTX hoạt động hiệu quả là 1.175 HTX, chiếm 65,2% tổng số HTX đang hoạt động. Các HTX này thường xuyên được củng cố về tổ chức, hoạt động, giá trị sản phẩm ngày càng nâng lên nhờ ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo tiêu chuẩn hữu cơ, Vietgap, áp dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Dịch vụ của HTX cung cấp cho hộ thành viên HTX có hỗ trợ về giá so với giá cả thị trường, chi phí sản xuất của thành viên giảm so với các hộ thành viên, việc tiêu thụ sản phẩm của HTX luôn có ưu tiên cho hộ thành viên HTX, nhờ vậy, thu nhập của hộ thành viên HTX cao hơn so với các hộ không phải thành viên.

- Tổng số thành viên của HTX là 598.500 thành viên (tăng 32.120 thành viên so với năm 2019). Tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 45.500 người, trong đó số lao động là thành viên HTX là 44.875 người.

- Tổng số cán bộ quản lý HTX là 6.603 người, trong đó: số cán bộ đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên là 2.141 người (chiếm 32,4%), đạt trình độ sơ cấp, trung cấp là 4.462 (chiếm 67,6%).

1.3. Liên hiệp HTX (LHHTX)

Tổng số LHHTX trên địa bàn Thành phố là 17 LHHTX (tăng 03 LHHTX so với năm 2019), trong đó có 10 LHHTX đang hoạt động và 07 LHHTX ngừng hoạt động. Năm 2020 có 04 LHHTX thành lập mới (02 LHHTX lĩnh vực nông nghiệp; 02 LHHTX lĩnh vực thương mại - dịch vụ) và 01 LHHTX giải thể.

LHHTX đang hoạt động chủ yếu là các HTX thành lập từ năm 2016 trở lại đây. Các LHHTX này đã từng bước tổ chức liên kết, mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo cơ hội cho nhiều đơn vị thành viên phát triển. Một số LHHTX đã có kết quả hoạt động tốt, cung cấp sản phẩm rộng rãi cho toàn Thành phố và các tỉnh lân cận.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm)

2. Tình hình phát triển KTTT theo ngành, lĩnh vực

2.1. Lĩnh vực nông nghiệp

Thành phố có 1.262 HTX nông nghiệp và 7 LH HTX nông nghiệp. Hoạt động kinh doanh dịch vụ của các tổ chức KTTT thuộc lĩnh vực nông nghiệp cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu phục vụ sản xuất của các hộ thành viên; đã đưa cơ giới hóa, giống cây trồng, vật nuôi năng suất, chất lượng, giá trị cao vào sản xuất. Các HTX nông nghiệp đã tổ chức trên 10 khâu dịch vụ, hầu hết các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất đều được các hộ thành viên sử dụng; một số hộ đã mở rộng nhiều dịch vụ có lãi và thực hiện miễn các khoản dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp cho thành viên. Nhiều HTX đã mạnh dạn đầu tư trang thiết bị, hệ thống chuồng trại tiên tiến để nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, từng bước mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng thu nhập cho HTX; tham gia, xây dựng chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất, chế biến, lưu thông và phân phối, bước đầu có hiệu quả. Đến nay toàn Thành phố có 141 HTX tham gia liên kết chuỗi giá trị, đảm bảo cho nông sản có thị trường tiêu thụ ổn định; nhiều HTX áp dụng các tiêu chuẩn sản xuất Vietgap, hữu cơ, đã đăng ký nhãn hiệu, thương hiệu tập thể

như: gạo chất lượng cao T10 của HTX Đại Thắng - huyện Phú Xuyên, gạo nếp cái hoa vàng của HTX Liên Hà - huyện Đông Anh, khoai lang Hoàng Long của HTX Đồng Thái - huyện Ba Vì, ...

Do sản xuất nông nghiệp với quy mô nhỏ, giá cả các sản phẩm đầu ra không ổn định, ảnh hưởng của thiên tai dịch bệnh, một số thành viên bỏ ruộng để chuyển sang làm dịch vụ khác ngày càng nhiều nên hiệu quả hoạt động của HTX đến kinh tế của các thành viên không cao, số HTX hạn chế trong việc mở rộng liên kết với các tổ chức cá nhân để đầu tư sản xuất, chế biến và tiêu thụ nông sản, hàng hóa còn nhiều. Thu nhập của thành viên, người lao động làm việc thường xuyên trong khu vực nông nghiệp (không kể thu nhập của riêng các hộ) còn thấp, bình quân 2,5 triệu đồng/người/tháng, sản xuất nông nghiệp chuyên ngành có thu nhập cao hơn, từ 3 - 5 triệu đồng/người/tháng.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, thương mại, dịch vụ

- Lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN): Có 293 HTX CN-TTCN và 01 LH HTX CN-TTCN. Các đơn vị này tập trung chủ yếu ở khu vực nội thành; quy mô tổ chức sản xuất đa số nhỏ (khoảng 24 lao động/đơn vị); sản xuất nhiều sản phẩm đa dạng, phong phú, đáp ứng một phần nhu cầu thiết yếu đối với sản phẩm hàng hóa cho thị trường Hà Nội và một số tỉnh lân cận. Kỹ thuật, công nghệ trong các HTX CN-TTCN phổ biến là thủ công truyền thống và bán tự động; khoảng 10% HTX sử dụng công nghệ hiện đại, trong đó một số HTX đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế, mạnh dạn đầu tư công nghệ vào sản xuất. Nhìn chung, HTX hoạt động trong lĩnh vực này còn gặp nhiều khó khăn như: mặt bằng chật hẹp, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc chưa ký được hợp đồng thuê đất lâu dài; trình độ lao động thủ công vẫn là phổ biến; thiếu vốn phát triển sản xuất kinh doanh,...

- Lĩnh vực thương mại - dịch vụ: Có 253 HTX thương mại - dịch vụ và 04 LH HTX thương mại - dịch vụ. Các đơn vị thuộc lĩnh vực thương mại - dịch vụ chủ yếu kinh doanh nước sạch, điện dân sinh, dịch vụ nhà ở, bãi đỗ xe, đầu tư xây dựng và quản lý kinh doanh khai thác chợ, dịch vụ vui chơi giải trí. Một số đơn vị mở rộng hợp tác, liên kết trong kinh doanh, phát triển thị trường, đã có kết nối giữa HTX với doanh nghiệp, HTX với HTX để tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, góp phần tích cực trong thực hiện chủ trương “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

2.3. Lĩnh vực xây dựng

Trên địa bàn Thành phố có 23 HTX xây dựng và 02 LH HTX xây dựng. Nhìn chung các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực này gặp nhiều khó khăn, quy mô vốn nhỏ, năng lực về tài chính, nhân lực, máy móc thiết bị, phương tiện thi công chưa đầy đủ và chịu tác động, ảnh hưởng theo những đặc thù của ngành xây dựng nên khó trúng thầu các công trình lớn hoặc hiệu quả đầu tư thấp, chủ yếu nhận thầu các công trình dân dụng. Tuy nhiên một số đơn vị đã duy trì hoạt động, tạo việc làm thường xuyên cho thành viên, người lao động với mức thu nhập cao.

2.4. Lĩnh vực vận tải

Trên địa bàn Thành phố có 189 HTX vận tải và 03 LH HTX vận tải; doanh thu bình quân của đơn vị đạt 9,9 tỉ đồng/năm; thu nhập bình quân của lao động làm việc thường xuyên khoảng 4 triệu đồng/tháng. Các HTX vận tải đều đã tổ chức lại theo Luật HTX năm 2012 và tập trung đổi mới quản lý điều hành, nâng cao chất lượng dịch vụ, mở rộng mạng lưới kinh doanh; hoạt động tương đối hiệu quả, góp phần vào việc vận chuyển, hàng hóa hành khách tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của người dân, lưu thông hàng hóa giữa các vùng miền. Tuy nhiên một số đơn vị thành lập mới chỉ có địa chỉ giao dịch (sử dụng chung với sinh hoạt gia đình), không có nhà xưởng, gara; một số đơn vị tuy có mặt bằng nhưng cơ sở vật chất, trang thiết bị cũ, lạc hậu, không phát huy được nội lực đơn vị.

2.5. Lĩnh vực tín dụng

Thành phố có 98 quỹ tín dụng nhân dân với tổng số khoảng 122.000 thành viên, tỉ lệ nợ xấu đa số dưới 3%. Hoạt động của đa số quỹ tín dụng nhân dân ổn định và có hướng phát triển khá. Các quỹ đã thực hiện tái cơ cấu tổ chức và hoạt động theo Luật tổ chức tín dụng và Luật HTX năm 2012; tập trung kiện toàn, nâng cao năng lực bộ máy quản trị, điều hành, kiểm soát và hiệu quả hoạt động; tích cực xử lý nợ xấu, duy trì các tỷ lệ an toàn trong hoạt động, đảm bảo khả năng chi trả. Kết quả hoạt động của các quỹ tín dụng nhân dân đã góp phần tích cực vào phát triển kinh tế, xã hội, góp phần xóa đói giảm nghèo và hạn chế nạn cho vay nặng lãi tại các địa phương.

3. Một số mô hình hoạt động hiệu quả theo phương thức sản xuất gắn với chuỗi giá trị

Trên địa bàn Thành phố có 141 HTX tham gia xây dựng, duy trì chuỗi sản phẩm hàng hóa, tập trung chủ yếu ở khâu sản xuất. Các mô hình liên kết gắn với chuỗi giá trị quy mô còn nhỏ nhưng đã đem lại hiệu quả kinh tế cao, giúp gia tăng giá trị sản phẩm từ 10-20%.

Một số HTX tiêu biểu trên địa bàn đã tổ chức hoạt động, sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi là: HTX chăn nuôi và dịch vụ Đồng Tâm, HTX Hoàng Long với chuỗi lợn sinh học; HTX đầu tư nông trại xanh và phát triển bò Ba Vì với chuỗi khép kín mang thương hiệu “sữa Trang Viên”; HTX nông nghiệp xã Tam Hưng với chuỗi gạo thơm Bối Khê; HTX nông lâm xã Bắc Sơn với chuỗi chè an toàn Bắc Sơn; HTX nông nghiệp hữu cơ Đồng Phú với chuỗi sản xuất gạo hữu cơ Đồng Phú; HTX Đan Hoài với chuỗi sản xuất hạt giống và hoa lan Hồ Điệp... Ngoài ra, một số HTX đã đạt tiêu chuẩn tham gia Chuỗi cung ứng nông lâm, thủy sản an toàn được xác nhận như: HTX nông nghiệp và dịch vụ Viên Sơn, HTX dịch vụ tổng hợp Hòa Bình, HTX dịch vụ nông nghiệp Lĩnh Nam, HTX dịch vụ nông nghiệp Yên Mỹ, HTX hữu cơ Thanh Xuân,...

4. Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến lĩnh vực KTTT

Năm 2020, tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, cùng với việc thực hiện cách ly xã hội theo Chỉ thị số 16/TT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, kinh tế - xã hội Thủ đô, trong đó có khu vực kinh tế tập thể đã bị ảnh hưởng nhất định. Phần lớn các HTX đều gặp khó khăn trong mua nguyên liệu đầu vào, thị trường đầu ra bị thu hẹp; một số HTX gặp khó khăn trong việc trả lãi vay nên nguồn vốn để tiếp tục tái sản xuất, đầu tư bị hạn chế. Sản lượng, doanh thu và thu nhập của thành viên, người lao động đều suy giảm.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VÀ CHÍNH SÁCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ

1. Công tác quán triệt, xây dựng, ban hành văn bản về KTTT

Năm 2020, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-UBND ngày 07/4/2020 về phát triển kinh tế tập thể thành phố Hà Nội năm 2020, theo đó đưa ra 5 nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm, phân công nhiệm vụ cho các sở, ngành, đơn vị thực hiện để khắc phục hạn chế, tiếp tục phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn. Để tiếp tục phát triển KTTT trên địa bàn, hiện nay, Thành phố đang tập trung quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT và Nghị quyết 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận 70-KL/TW của Bộ Chính trị.

Bên cạnh đó, Thành phố tiếp tục chỉ đạo triển khai các kế hoạch, chương trình, đề án phát triển KTTT đã ban hành trước đó như: Kế hoạch số 175/KH-UBND ngày 28/11/2013 thực hiện Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 19/9/2013 của Thành ủy Hà Nội về thực hiện Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/01/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn từ nay đến 2020; Chương trình hành động số 204/CTr-UBND ngày 26/10/2018 thực hiện Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 04/10/2018 của UBND Thành phố về “Chương trình hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2019-2020” theo Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định 8450/QĐ-UBND ngày 05/12/2017 về việc phê duyệt Đề án “Đổi mới, phát triển kinh tế hợp tác trong hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội đến năm 2020”; Quyết định số 579/QĐ-UBND ngày 30/01/2019 Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện quyết định của Thủ tướng phê duyệt đề án Phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020 trên địa bàn Thành phố; Quyết định 390/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 ban hành danh

mục sản phẩm quan trọng trong nông nghiệp cần khuyến khích và ưu tiên hỗ trợ thực hiện liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm;...

2. Công tác quản lý nhà nước về KTTT

- Công tác thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển KTTT, HTX: Ban Chỉ đạo Đổi mới, phát triển kinh tế tập thể của Thành phố hiện có 20 thành viên, đồng chí Phó Chủ tịch UBND Thành phố làm Trưởng BCD, Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Hàng năm, Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển KTTT các cấp thực hiện kiện toàn thành viên và chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển KTTT trên địa bàn, tổ chức giao ban, đánh giá tình hình hoạt động HTX.

- Công tác thành lập và kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về HTX: Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan được giao nhiệm vụ giúp UBND Thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế tập thể trên địa bàn. Ở cấp huyện, chức năng quản lý nhà nước về KTTT hiện được giao cho Phòng Tài chính - Kế hoạch, một số quận huyện giao Phòng Kinh tế; cán bộ theo dõi KTTT ở các cấp hầu hết là kiêm nhiệm.

Để nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu vực KTTT, UBND Thành phố đã có một số văn bản chỉ đạo các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã, tập trung vào các nhiệm vụ: Nâng cao nhận thức về KTTT, HTX; kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế quản lý nhà nước về KTTT, HTX; triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ HTX; tăng cường tháo gỡ khó khăn, vướng mắc của các tổ chức KTTT; xây dựng cơ sở dữ liệu về KTTT. Năm 2020, thực hiện chỉ đạo trên, một số quận, huyện đã tiến hành rà soát và đang phân công lại nhiệm vụ cho Phòng Tài chính - Kế hoạch và Phòng Kinh tế cấp huyện, đảm bảo đúng quy định và đúng chỉ đạo của Thành phố.

- Công tác kiểm tra, giám sát: Các sở, ngành Thành phố, các cơ quan chuyên môn của nhiều quận, huyện thuộc Thành phố đã quan tâm triển khai công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các văn bản pháp luật ở HTX, định kỳ thanh kiểm tra hoạt động của HTX, tập trung vào các nội dung: kiểm tra, giám sát việc thực hiện đề án, kế hoạch sản xuất - kinh doanh, điều lệ HTX, tổ chức đại hội xã viên, quản lý tài chính HTX, nộp thuế... Ngoài ra, UBND các quận, huyện, thị xã thường xuyên phối hợp với Liên minh HTX Thành phố tổ chức khảo sát, nắm bắt tình hình sản xuất kinh doanh, những khó khăn và thực hiện đánh giá phân loại HTX để đưa ra giải pháp chỉ đạo thực hiện nghiêm Luật HTX năm 2012.

- Về việc sử dụng Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký HTX: UBND Thành phố giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là đơn vị đầu mối chủ trì, phối hợp với các quận, huyện, thị xã để thực hiện chuyển đổi dữ liệu đăng ký của HTX. Đến nay, việc đăng ký và cấp tài khoản truy cập, đăng nhập phần mềm chuyển đổi dữ liệu HTX vào Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký HTX cho các cán bộ thực hiện công tác đăng ký HTX đã hoàn thành; các quận, huyện, thị xã đã khẩn trương triển khai chuyển đổi dữ liệu, tuy nhiên do có những khó khăn trong quá

trình thực hiện nên một số quận, huyện chưa hoàn thành việc chuyển đổi dữ liệu theo kế hoạch. Đối với việc đăng ký thành lập mới, hiện nay, 100% hồ sơ đăng ký HTX, liên hiệp HTX trên địa bàn Thành phố đã được tiếp nhận, xử lý, phê duyệt trên Hệ thống thông tin Quốc gia về đăng ký hợp tác xã.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo về HTX, liên hiệp HTX theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Điều 24, 25) và Thông tư số 07/2019/TT-BKHĐT ngày 08/4/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-BKHĐT cơ bản đảm bảo; công tác thông tin, báo cáo của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã dần đi vào nề nếp, góp phần quan trọng trong việc nắm bắt, ra quyết định, chủ trương, chính sách phát triển KTTT, HTX của Thành phố.

3. Kết quả triển khai chính sách hỗ trợ, ưu đãi hợp tác xã

Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở ngành, UBND quận, huyện, thị xã triển khai các chính sách hỗ trợ HTX theo thẩm quyền, chức năng nhiệm vụ, tập trung thực hiện Quyết định số 2261/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển hợp tác xã giai đoạn 2015-2020 lồng ghép Chương trình MTQG Xây dựng nông thôn mới nhằm thực hiện tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 04/10/2018 về thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2019-2020. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện giãn cách xã hội, kết quả công tác hỗ trợ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại thực hiện trong năm 2020 chưa được rõ nét. Kết quả cụ thể như sau:

3.1. Chính sách đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Năm 2020, Liên minh HTX Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng cho 2.675 lượt cán bộ HTX với tổng kinh phí hỗ trợ là 2.824 triệu đồng; tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao trình độ cho cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về kinh tế hợp tác cho đối tượng là cán bộ các sở, ngành, Liên minh HTX Thành phố và UBND các quận huyện phụ trách lĩnh vực KTTT, với tổng kinh phí hỗ trợ 50 triệu đồng.

Về chính sách hỗ trợ thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX: Thành phố đã giao các sở, ngành liên quan tham mưu triển khai chính sách; tuy nhiên, do nhiều khó khăn, vướng mắc nên hiện nay chưa thực hiện xong.

3.2. Chính sách xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Thành phố hỗ trợ các HTX tham gia hội chợ thương mại, hội thảo tại Hà Nội và các tỉnh, thành phố lớn trong nước, tổ chức các hội thảo nhằm quảng bá các sản phẩm của HTX. Tiêu biểu như: Tổ chức hội nghị “Xây dựng mô hình HTX sản xuất kinh doanh gắn với chuỗi giá trị và vai trò công nghệ 4.0 trong tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm của HTX theo chuỗi” cho khoảng 100 lượt HTX, đơn vị tham gia giới thiệu các sản phẩm tiêu biểu của HTX; tổ chức hội

thảo kết hợp quảng bá, xúc tiến thương mại đặc sản vùng miền và các sản phẩm OCOP của Hà Nội, hội thảo kết hợp trưng bày những sản phẩm OCOP của Hà Nội và các tỉnh phía Bắc;...

Duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử giới thiệu nông sản an toàn của Hà Nội (nongsanantoanhanoi.gov.vn) với nhiều HTX, hàng trăm doanh nghiệp sản xuất, phân phối, chuỗi liên kết của Hà Nội và các tỉnh tham gia, hàng trăm nghìn lượt truy cập, tìm kiếm thông tin kết nối trên trang web.

3.3. Chính sách ứng dụng khoa học, kỹ thuật và công nghệ mới

Năm 2020, Sở Khoa học và Công nghệ tiếp tục hỗ trợ HTX Năm Minh Nghĩa - huyện Đan Phượng tiến hành dự án sản xuất thử nghiệm “Hoàn thiện công nghệ, thiết kế, lắp đặt dây chuyền sản xuất nắm hương và nắm linh chi theo hướng công nghiệp” với kinh phí hỗ trợ (từ nguồn sự nghiệp khoa học) cả giai đoạn 2018-2020 là 3.103 triệu đồng (chiếm khoảng 50% tổng kinh phí thực hiện dự án); hỗ trợ triển khai đề tài cấp Thành phố “Các giải pháp thúc đẩy các HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ rau, quả ở thành phố Hà Nội” với kinh phí hỗ trợ cả giai đoạn 2019-2021 là 750 triệu đồng (100% kinh phí); hướng dẫn, tư vấn xây dựng nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm đặc sản, làng nghề truyền thống của các HTX; đồng thời phối hợp với Liên minh HTX Thành phố, các sở, ngành liên quan đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu, chương trình ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất của HTX.

3.4. Chính sách tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã

Thành phố tiếp tục tạo điều kiện để các HTX tiếp cận nguồn vốn bình đẳng như các thành phần kinh tế khác. Đồng thời, duy trì và phát triển hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển HTX nhằm mục đích hỗ trợ cho các HTX, liên hiệp HTX, tổ hợp tác và thành viên của HTX vay vốn ưu đãi để đầu tư mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh. Năm 2020, Quỹ hỗ trợ phát triển HTX đã giải ngân được 41 tỷ đồng cho 119 dự án. Trong năm, Liên minh HTX Thành phố cũng đã thực hiện cơ cấu kỳ hạn trả nợ, gia hạn nợ cho một số HTX trên địa bàn Thành phố để hỗ trợ HTX bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

3.5. Chính sách thành lập mới hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

Năm 2020, các đơn vị đã tư vấn, hỗ trợ thành lập mới cho 77 HTX với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.404 triệu đồng; hỗ trợ tổ chức lại hoạt động HTX cho 50 HTX với kinh phí 950 triệu đồng.

4. Các giải pháp đã triển khai để hạn chế tác động của dịch bệnh Covid-19 đến khu vực KTTT

Trước diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, UBND Thành phố có Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 07/4/2020, theo đó chỉ đạo các sở, ngành thực hiện một số biện pháp hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh phải ngừng hoạt động do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, trong đó có các HTX.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn gửi các sở, ngành, Liên minh HTX Thành phố đề nghị triển khai, hướng dẫn các HTX để tổ chức thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn theo chỉ đạo của Trung ương và Thành phố; đồng thời rà soát các khó khăn, vướng mắc, gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.

Liên minh HTX Thành phố, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thường xuyên tuyên truyền đến các HTX về phòng chống đại dịch Covid-19 và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động.

Cục Thuế Hà Nội đẩy mạnh thực hiện Nghị định số 41/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất: tuyên truyền, hướng dẫn người nộp thuế về điều kiện gia hạn nộp thuế; không thanh tra doanh nghiệp có rủi ro về thuế; tập trung rà soát các điều kiện gia hạn tiền thuê và tiền thuê đất; xây dựng cơ sở dữ liệu người nộp thuế thuộc trường hợp được gia hạn, hỗ trợ. Tổng số thuế dự kiến gia hạn của khối HTX tại Hà Nội khoảng 32,3 tỷ đồng, trong đó thuế đất là 18,15 tỷ đồng. Bên cạnh đó, Cục Thuế Hà Nội cũng tích cực đẩy nhanh rà soát khoanh nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc Hội về khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền chậm nộp phạt đối với người nộp thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước; nhiều đơn vị kinh tế tập thể, HTX nằm trong diện được rà soát khoanh nợ lần này.

UBND các quận, huyện, thị xã đã và đang khẩn trương triển khai chính sách, cập nhật kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố để thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh trên địa bàn; thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để tạo mọi điều kiện hỗ trợ các thành phần kinh tế phát triển.

Hiện tại, khi dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát, hoạt động của các HTX nói chung đang dần khôi phục trở lại. Các HTX trên địa bàn đang tiến hành sắp xếp lại quy mô, tổ chức, lựa chọn phương án kinh doanh theo từng ngành nghề để tập trung sản xuất bù đắp những khó khăn do ảnh hưởng của dịch thời gian qua. Tuy nhiên, với những tồn tại, hạn chế từ trước, cộng thêm ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, khu vực KTTT sẽ phải đối mặt với nhiều khó khăn.

III. CÁC VẤN ĐỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

- Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 chưa hoàn thành: Chỉ tiêu về số HTX giải thể chỉ đạt được 20 HTX /50 HTX theo kế hoạch; chính sách hỗ trợ thí điểm mô hình đưa cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn tại HTX chưa thực hiện xong.

- Nhận thức về vai trò, vị trí, tính tất yếu khách quan của phát triển kinh tế tập thể, mô hình HTX kiểu mới của một số cán bộ, đảng viên, thành viên HTX và nhân dân chưa đầy đủ.

- Trên địa bàn Thành phố còn hơn 300 HTX ngừng hoạt động, trong đó phần lớn vướng mắc về thủ tục giải thể. Cùng với những tác động của dịch bệnh Covid-19, thêm nhiều HTX hoạt động cầm chừng hoặc tạm ngừng hoạt động.

- Tổng số vốn sản xuất kinh doanh khu vực kinh tế tập thể chiếm tỷ lệ khiêm tốn; quy mô THT, HTX nhỏ; thu nhập bình quân đầu người một tháng tăng hàng năm nhưng vẫn ở mức thấp nhất so với các khu vực kinh tế khác. Năng lực nội tại của các HTX còn hạn chế, các HTX hoạt động hiệu quả chủ yếu là các HTX mới được thành lập gần đây.

- Nhiều tổ chức KTTT khó khăn, vướng mắc về trụ sở, đất đai và mặt bằng sản xuất kinh doanh; việc tích lũy vốn đầu tư phát triển còn thấp, khó khăn trong tiếp cận vốn ưu đãi.

- Sự phối hợp giữa các sở, ngành, quận, huyện, thị xã trong tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, HTX có lúc chưa chặt chẽ. Một số khó khăn, vướng mắc, tồn tại của HTX, đặc biệt về đất đai chậm được giải quyết.

2. Nguyên nhân

- Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội đã tác động nhất định đến khu vực KTTT.

- Luật HTX năm 2012 còn một số bất cập; một số chính sách hỗ trợ phát triển HTX còn chậm triển khai và khó thực hiện trong thực tiễn; nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển HTX chủ yếu từ ngân sách địa phương, một số chính sách được lồng ghép với những hình thức khác; một số đối tượng thụ hưởng không có tư cách pháp nhân (THT), khó khăn cho việc tiếp cận thụ hưởng cơ chế, chính sách.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Thành phố về phát triển KTTT của một số đơn vị chưa được thường xuyên. Đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền về phát triển KTTT biến động, một số cán bộ chưa được đào tạo, bồi dưỡng nên có mặt còn hạn chế.

- HTX đa phần có quy mô nhỏ, khả năng tích lũy hạn chế, trong khi đối tượng phục vụ lại có tính xã hội cao. Trình độ cán bộ quản lý HTX chưa cao, đa phần chưa qua đào tạo, tầm nhìn còn hạn chế; thu nhập, chế độ thù lao còn thấp. Sự liên kết giữa các HTX còn chưa nhiều và chưa mạnh, mô hình liên hiệp HTX chưa phát huy được hiệu quả.

- Một số quận, huyện chưa phân định rõ chức năng quản lý nhà nước về KTTT giữa Phòng Tài chính - Kế hoạch với Phòng Kinh tế; một số chính quyền cơ sở còn can thiệp sâu vào công tác quản trị, tổ chức cán bộ và hoạt động sản xuất kinh doanh của HTX.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021

I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2021

1. Dự báo những thuận lợi, khó khăn

1.1. Thuận lợi

Năm 2021 và các năm tiếp theo, khu vực KTTT, HTX thành phố Hà Nội nói riêng có những thuận lợi cơ bản:

- Phát triển KTTT, HTX là một trong lĩnh vực tiếp tục được Trung ương quan tâm chỉ đạo: Bộ Chính trị có Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả KTTT; Chính phủ ban hành Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị và Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025; Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai xây dựng Chiến lược phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2030;....

- Thành phố Hà Nội có quy mô dân số lớn với cơ cấu trẻ, lực lượng lao động có chất lượng cao; là nơi quy tụ được đội ngũ cán bộ, chuyên gia, trí thức có trình độ cao; nguồn lực đất đai còn rất lớn. Hà Nội tiếp tục nhận được sự quan tâm của Trung ương, có sự quyết tâm và trách nhiệm của các cấp chính quyền, sự ủng hộ của nhân dân trong xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội nói chung, khu vực KTTT nói riêng.

1.2. Khó khăn

- Chính sách hỗ trợ phát triển HTX tuy được quan tâm triển khai song khi đưa vào thực tế còn những bất cập, một số HTX khó tiếp cận chính sách ưu đãi; HTX trên địa bàn còn gặp khó khăn, vướng mắc về đất đai, mặt bằng sản xuất, kinh doanh.

- Phần lớn các tổ chức KTTT có quy mô sản xuất kinh doanh nhỏ; tỷ trọng trong kinh tế Thủ đô còn thấp, sức cạnh tranh của sản phẩm hàng hóa, dịch vụ chưa cao, năng lực quản lý, quản trị, của một bộ phận của HTX còn hạn chế; cần tiếp tục có được sự quan tâm của Trung ương, Thành phố.

- Đại dịch Covid-19 đã, đang và sẽ tiếp tục tác động lớn đến hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội của cả nước và Thủ đô, làm gián đoạn các chuỗi giá trị sản xuất quan trọng; suy giảm tiêu dùng, dịch vụ và du lịch; khu vực KTTT cũng bị ảnh hưởng không nhỏ bởi đại dịch này.

2. Mục tiêu

- Tiếp tục khuyến khích, tạo điều kiện phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động của HTX, LH HTX, THT trên địa bàn Thành phố; đồng thời hướng

dẫn, vận động giải thể các HTX ngừng hoạt động trên địa bàn, tạo dư địa thành lập mới các HTX.

- Phục hồi kinh tế tập thể sau dịch bệnh Covid-19; xây dựng kế hoạch, giải pháp kịp thời trong trường hợp dịch bệnh Covid-19 bùng phát trở lại và kéo dài nhằm hạn chế tối đa tác động của dịch bệnh đến khu vực KTTT.

- Xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án về phát triển KTTT giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn Thành phố.

- Phân đầu đạt được một số chỉ tiêu cụ thể:

+ Tư vấn, hướng dẫn thành lập mới từ 50 THT, 100 HTX, 02 LH HTX;

+ Số thành viên mới: 3.200 thành viên;

+ Doanh thu bình quân của HTX: 2.900 triệu đồng/năm;

+ Thu nhập bình quân của người lao động trong HTX: 54 triệu đồng/năm.

(Chi tiết tại Phụ lục 1 và Phụ lục 2 đính kèm)

3. Các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế tập thể năm 2021

3.1. Xây dựng chương trình, kế hoạch về phát triển KTTT giai đoạn 2021-2025; tiếp tục thực hiện và hoàn thiện hệ thống văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

- Quán triệt, triển khai Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị.

- Hướng dẫn, triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 được ban hành tại Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Trên cơ sở chính sách hỗ trợ của Trung ương và điều kiện tình hình cụ thể, nghiên cứu xây dựng chính sách chung về hỗ trợ phát triển KTTT, HTX của Thành phố giai đoạn mới và các kế hoạch, đề án cụ thể như: Kế hoạch hỗ trợ đưa cán bộ trẻ có trình độ về làm việc tại HTX giai đoạn 2021-2025; Đề án phát triển HTX nông nghiệp trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2021-2025;

- Rà soát, tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện Luật HTX năm 2012, các văn bản quy phạm pháp luật về KTTT, HTX và đề xuất Trung ương sửa đổi, bổ sung những nội dung còn thiếu, chưa phù hợp.

3.2. Tuyên truyền, tập huấn Luật Hợp tác xã năm 2012 và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực HTX

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển KTTT, HTX, về các mô hình tiên tiến, hoạt động hiệu quả. Tập trung tuyên truyền về Kết luận số 70-KL/TW ngày 09/3/2020 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Nghị quyết số 134/NQ-CP ngày 25/9/2020 ban hành Chương trình hành động của

Chính phủ thực hiện Kết luận số 70-KL/TW của Bộ Chính trị; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025;...

- Đẩy mạnh tuyên truyền đến các HTX tiếp tục phòng chống dịch Covid-19 và chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý HTX về: các chủ trương, chính sách, Luật HTX 2012; kỹ năng quản lý điều hành HTX; phương án xây dựng sản xuất kinh doanh; nghiệp vụ kế toán HTX;... Nghiên cứu, đề xuất Trung ương tổ chức lớp đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý nhà nước về KTTT.

3.3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực KTTT, HTX

- Phát huy vai trò tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các HTX; đồng thời tạo điều kiện cho các HTX tham gia thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Rà soát tình hình hoạt động của các HTX, qua đó, hỗ trợ, củng cố các HTX hoạt động yếu kém. Xây dựng phương án cụ thể về việc giải thể các HTX ngừng hoạt động trên địa bàn, trong đó, tập trung hướng dẫn, vận động các HTX ngừng hoạt động hoặc hoạt động không hiệu quả tiến hành giải thể tự nguyện; từng bước tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện giải thể HTX. Nghiên cứu, hướng dẫn các HTX có hướng đi mới trong điều kiện dịch bệnh Covid-19, biến thách thức thành cơ hội.

- Tập trung xây dựng các mô hình HTX điển hình tiên tiến, HTX kiểu mới, hoạt động hiệu quả, thu hút được số đông người dân tham gia theo cụm liên kết ngành, tạo chuỗi giá trị bền vững cho các sản phẩm công nghiệp chủ lực có quy mô lớn.

3.4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể

- Rà soát về cơ chế, chính sách có liên quan đến phát triển KTTT; chủ động nắm bắt tình hình, các khó khăn của HTX để giải quyết kịp thời theo thẩm quyền; đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các HTX trong điều kiện dịch bệnh Covid-19 có nguy cơ bùng phát trở lại;

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về KTTT, HTX theo hướng tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện pháp luật của HTX và hỗ trợ, hướng dẫn để tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho HTX hoạt động, tránh tình trạng buông lỏng hoặc can thiệp quá sâu vào công việc nội bộ của HTX. Thống nhất phân công Phòng Tài chính - Kế hoạch là cơ quan tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước chung về KTTT, HTX.

- Đẩy nhanh việc chuyển đổi dữ liệu đăng ký HTX vào Hệ thống Quốc gia về đăng ký HTX.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành liên quan và Liên minh HTX Thành phố trong công tác quản lý KTTT, trong kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của KTTT để nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc.

3.5. Huy động các lực lượng xã hội, các tổ chức đoàn thể trong nước và quốc tế tham gia thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể

- Thành phố tiếp tục quan tâm hỗ trợ vốn hoạt động cho các tổ KTTT, thông qua Quỹ hỗ trợ phát triển HTX, các quỹ tín dụng, ngân hàng; nghiên cứu việc tiếp cận vốn thông qua hình thức tín chấp. Vận động, huy động vốn từ các tổ chức tín dụng, nhà tài trợ trong nước, các tổ chức quốc tế.

- Các đoàn thể nhân dân tiếp tục phát huy và làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, vận động quần chúng hội viên, thành viên tham gia phát triển KTTT, HTX, tăng cường phối hợp với Liên minh HTX Thành phố trong phát triển KTTT, HTX.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Liên minh HTX Thành phố; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã: Trực tiếp chỉ đạo thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực, địa bàn phụ trách; xây dựng chương trình hành động để triển khai Kế hoạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND Thành phố về việc thực hiện Kế hoạch của UBND Thành phố về phát triển kinh tế tập thể năm 2020.

2. Định kỳ 6 tháng và trước ngày 25 tháng 01 năm tiếp theo, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch của Thành phố và chương trình, kế hoạch hành động của đơn vị gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư, Liên minh HTX Thành phố để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố. / *Ng*

Nơi nhận: *↓*

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Liên minh HTX Việt Nam;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Các sở, ngành Thành phố;
- Liên minh HTX Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VP UBND TP: CVP, PCVP,
- Các phòng: KT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KT. *AL*

(Để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH *↓*
PHÓ CHỦ TỊCH *↓*



Hà Minh Hải

85 - 13



Phụ lục 1

TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(Kèm theo kế hoạch số 35 /KH-UBND ngày 05/02/2021 của UBND Thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021
				Kế hoạch	Thực hiện	
I	Hợp tác xã					
1	Tổng số hợp tác xã	HTX	2.084	1.992	2.164	2.229
2	Tình hình hoạt động của HTX					
	Số hợp tác xã đang hoạt động	HTX	1.782	1.693	1.802	2.768
	Số hợp tác xã hoạt động hiệu quả	HTX	1.158	1.020	1.175	1.287
	Số hợp tác xã thành lập mới	HTX	119	50	100	100
	Số hợp tác xã giải thể	HTX	5		20	35
3	Tổng số thành viên hợp tác xã	Người	566.380	566.271	598.500	
	<i>Trong đó:</i>					
	Số thành viên mới	Thành viên	3.428		3.200	3.200
	Số thành viên ra khỏi hợp tác xã	Thành viên				
4	Tổng số lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Người	44.550	44.217	45.500	48.378
	<i>Trong đó:</i>					
	Số lao động thường xuyên mới	Người	2.900		925	1.500
	Số lao động thường xuyên là thành viên hợp tác xã	Người	41.432	44.217	44.875	44.992
5	Tổng số cán bộ quản lý hợp tác xã	Người	7.502	7.122	6.603	7.872
	<i>Trong đó:</i>					
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ sơ, trung cấp	Người	5.252	4.998	4.462	5.904
	Số cán bộ quản lý HTX đã qua đào tạo đạt trình độ cao đẳng, đại học trở lên	Người	1.651	1.524	2.141	1.968
6	Doanh thu bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	2.495		2.750	2.900
7	Lãi bình quân một hợp tác xã	Tr đồng/năm	178	180	190	190
8	Thu nhập bình quân của lao động thường xuyên trong hợp tác xã	Tr đồng/năm	48		50	54
II	Liên hiệp hợp tác xã					
1	Tổng số liên hiệp hợp tác xã	LH HTX	13	14	17	18
2	Tình hình hoạt động của LHHTX					
	Số liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động		8	7	12	13
	Số liên hiệp HTX thành lập mới	LH HTX	3	1	4	2
	Số liên hiệp HTX giải thể	LH HTX			1	1
3	Tổng số hợp tác xã thành viên	HTX	77		89	98
III	Tổ hợp tác					
1	Tổng số tổ hợp tác	THT	1.493	1.533	1.543	1.593
	<i>Trong đó:</i>					
	Số THT có đăng ký hoạt động với chính quyền xã/phường/thị trấn	THT	1.493	1.533	1.543	1.543
2	Tổng số thành viên tổ hợp tác	Thành viên	4.485	4.599	4.629	4.780
3	Doanh thu bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	200		220	
4	Lãi bình quân một tổ hợp tác	Tr đồng/năm	30		35	



Phụ lục 2

**SỐ LƯỢNG HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ, TỔ HỢP TÁC PHÂN LOẠI
THEO NGÀNH NGHIỆP NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

(Kèm theo Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 05/02/2021 của UBND Thành phố)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021
				Kế hoạch	Thực hiện	
1	HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số hợp tác xã	HTX	2.084	1.992	2.164	2.229
	Chia ra:					
	Hợp tác xã nông nghiệp	HTX	1.199	1.132	1.262	1.292
	Hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	HTX	290	285	293	302
	Hợp tác xã xây dựng	HTX	23	13	23	24
	Hợp tác xã tín dụng	HTX	98	98	98	98
	Hợp tác xã thương mại	HTX	248	339	253	260
	Hợp tác xã vận tải	HTX	182	77	189	194
	Hợp tác xã khác	HTX	44	48	46	59
2	LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ					
	Tổng số LH hợp tác xã	LHHTX	13	12	17	18
	Chia ra:					
	LH hợp tác xã nông nghiệp	LHHTX	4	5	7	8
	LH hợp tác xã công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	LHHTX	1	1	1	1
	LH hợp tác xã xây dựng	LHHTX	2	1	2	2
	LH hợp tác xã tín dụng	LHHTX				
	LH hợp tác xã thương mại	LHHTX	4	3	4	4
	LH hợp tác xã vận tải	LHHTX	2	2	3	3
	LH hợp tác xã khác	LHHTX				
3	TỔ HỢP TÁC					
	Tổng số tổ hợp tác	THT	1.493	1.490	1.543	1.593
	Chia ra:					
	Tổ hợp tác nông nghiệp	THT	1.006	1.008	1.049	1.115
	Tổ hợp tác công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp	THT	395	406	417	414
	Tổ hợp tác xây dựng	THT				
	Tổ hợp tác tín dụng	THT				
	Tổ hợp tác thương mại	THT				
	Tổ hợp tác vận tải	THT				
	Tổ hợp tác khác	THT	92	76	77	64